

**CÔNG TY CỔ PHẦN
NHIỆT ĐIỆN QUẢNG NINH
QUANG NINH THERMAL
POWER JOINT STOCK
COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness**

Số: 116/TTr-NDQN
No. /TTr-NDQN

Quảng Ninh, ngày 16 tháng 4 năm 2026
Quang Ninh, month day year 2026

TỜ TRÌNH/PROPOSAL

**Về việc thông qua điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng công trình Nâng cấp,
cải tạo hệ thống xử lý khí thải Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh/
*Regarding the approval of adjustments to the Investment Project for
Upgrading and Renovation of the Flue Gas Treatment System of Quang Ninh
Thermal Power Plant***

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026
Dear: 2026 Annual General Meeting of Shareholders

Căn cứ Thông tư 45/2024/TT-BTNMT ngày 30/12/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Ban hành quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về khí thải công nghiệp QCVN 19:2024/BTNMT; *Pursuant to Circular No. 45/2024/TT-BTNMT dated December 30, 2024 of the Ministry of Natural Resources and Environment promulgating the National Technical Regulation on Industrial Emissions QCVN 19:2024/BTNMT;*

Căn cứ Văn bản số 17/TĐ-SCT ngày 16/03/2026 của Sở Công thương tỉnh Quảng Ninh về việc thông báo kết quả thẩm định điều chỉnh BCNCKT ĐTXD dự án Nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý khí thải Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh; Hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế cơ sở điều chỉnh dự án đã được đóng dấu thẩm định. *Pursuant to Official Letter No. 17/TĐ-SCT dated March 16, 2026 issued by the Quang Ninh Department of Industry and Trade regarding the notification of appraisal results for the adjusted Feasibility Study Report of the Project “Upgrading and Renovation of the Flue Gas Treatment System of Quang Ninh Thermal Power Plant”; the adjusted Feasibility Study Report and Basic Design dossiers of the Project have been duly appraised and stamped by the competent authority in accordance with regulations.*

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh; *Pursuant to the Charter on the Organization and Operation of Quang Ninh Thermal Power Joint Stock Company;*

Căn cứ Nghị quyết số 01/2017/NQ-NDQN-ĐHĐCĐ ngày 20/3/2017 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh thông qua chủ trương đầu tư Dự án nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý khí thải Nhà máy nhiệt điện Quảng Ninh; *Based on Resolution No. 01/2017/NQ-NDQN-DHDCD dated March 20,*

2017, of the General Meeting of Shareholders of Quang Ninh Thermal Power Joint Stock Company, approving the investment plan for the Project of Upgrading and Renovating the Flue Gas Treatment System of Quang Ninh Thermal Power Plant;

Căn cứ Quyết định số 358/QĐ-NĐQN ngày 03/4/2017 của Hội đồng quản trị về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi, Thiết kế cơ sở và Quyết định đầu tư dự án Nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý khí thải Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh;/ Pursuant to Decision No. 358/QĐ-NĐQN dated April 3, 2017 of the Board of Directors approving the Feasibility Study Report, Basic Design and Investment Decision for the Project of Upgrading and Renovating the Flue Gas Treatment System of Quang Ninh Thermal Power Plant;

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-NĐQN ngày 31/3/2026, Nghị quyết số 33/NQ-NĐQN ngày 02/4/2026 của Hội đồng quản trị;/ Pursuant to Resolution No. 27/NQ-NĐQN dated March 31, 2026 and Resolution No.33/NQ-NĐQN dated April 2, 2026 issued by the Board of Directors;

Để triển khai các bước đầu tư thực hiện Dự án, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 thông qua việc điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng công trình Nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý khí thải Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh, như sau:/ In order to implement the project steps, The Board of Directors respectfully submits to the 2026 Annual General Meeting of Shareholders for consideration and approval the adjustment of the Investment Project for Upgrading and Renovating the Flue Gas Treatment System of Quang Ninh Thermal Power Plant with the following main contents:

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN/ GENERAL PROJECT INFORMATION

1. Tên dự án/*Project name*: Dự án nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý khí thải Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh./ *Project for Upgrading and Renovation of the Flue Gas Treatment System of Quang Ninh Thermal Power Plant.*

2. Địa điểm xây dựng/*Construction location*: Trong khuôn viên mặt bằng Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh, Tổ 33, Khu phố Hà Khánh 5, Phường Cao Xanh, Quảng Ninh./ *Within the premises of Quang Ninh Thermal Power Plant, Group 33, Ha Khanh 5 Residential Area, Cao Xanh Ward, Quang Ninh Province.*

3. Người quyết định đầu tư: Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh./ *Quang Ninh Thermal Power Joint Stock Company (QTP).*

4. Chủ đầu tư/*Investor*: Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh.

5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo điều chỉnh nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, khảo sát xây dựng, lập thiết kế cơ sở/*Consultant for making the revised feasibility study report, construction investment, construction survey, and basic design*: Viện Năng lượng (IE)- Bộ Công Thương./ *Energy Institute (IE) – Ministry of Industry and Trade.*

6. Loại, nhóm dự án/ *Project classification, main construction type and grade*: Dự án nhóm B/*Group B project.*

7. Mục tiêu dự án/ *Project Objectives*:

a) Mục tiêu tổng thể của dự án/ *Overall Project Objectives*: Dự án Nâng cấp hệ thống xử lý khí thải Nhà máy nhiệt điện Quảng Ninh được Chủ đầu tư thực hiện nhằm đáp ứng các yêu cầu và mục tiêu sau// *Project for Upgrading and Renovation of the Flue Gas Treatment System of Quang Ninh Thermal Power Plant is implemented by the Investor in order to meet the following requirements and objectives*:

- Bụi, SO₂, NO_x trong khí thải của các lò hơi ở chế độ khởi động, tải định mức (RO) đến tải lớn nhất (BMCR) đáp ứng QCVN 19/2024/BTNMT, có xem xét đến dự phòng trong tương lai// *Dust, SO₂ and NO_x concentrations in the flue gas from the boilers, from start-up condition through Rated Output (RO) up to Boiler Maximum Continuous Rating (BMCR), shall comply with QCVN 19:2024/BTNMT, with provisions for future reserve margins*;
- Tuổi thọ thiết bị đồng bộ với tuổi thọ của nhà máy (> 12 năm)/ *Equipment lifetime shall be synchronized with the lifetime of the power plant (> 12 years)*;
- Hệ thống vận hành tự động, tích hợp DCS và PLC (tương đương với công nghệ tự động hóa hiện tại của nhà máy)/ *The systems shall operate automatically and be integrated with the plant's Distributed Control System (DCS) and Programmable Logic Controller (PLC), equivalent to the current automation technology applied at the plant.*

b) Mục tiêu cụ thể của Dự án/ *Specific Project Objectives*

- Hệ thống ESP/ *ESP System*: Nâng cao, cải tạo hệ thống khử bụi ESP/ *Upgrade and Renovation of Electrostatic Precipitator System (ESP)*
 - + Nồng độ bụi (tại 6%O₂) trong khí thải đầu ra ống khói nhỏ hơn 20mg/Nm³, đáp ứng QCVN 19:2009/BTNMT và có dự phòng/ *The dust concentration (at 6% O₂) in the stack outlet flue gas shall be less than 20 mg/Nm³, complying with QCVN 19:2009/BTNMT with additional design margin..*
 - + Tương ứng với yêu cầu trên, mức độ khử bụi cần đạt tối thiểu 99,92%/ *Accordingly, the required dust removal efficiency shall be at least 99.92%..*
- + Hệ thống khử SO₂/ *SO₂ Removal System*: Nâng cao, cải tạo hệ thống FGD/ *Upgrade and Renovation of the Flue Gas Desulfurization (FGD) System.*
- + Xem xét định hướng thiết kế công nghệ để nồng độ SO₂ (tại 6%O₂) trong khí thải đầu ra ống khói nhỏ hơn 120 mg/Nm³, đáp ứng QCVN 19:2024/BTNMT và có dự phòng/ *The technology design orientation shall ensure that the SO₂ concentration (at 6% O₂) in the stack outlet*

flue gas is less than 120 mg/Nm³, complying with QCVN 19:2024/BTNMT with additional margin.

- + Tương ứng với yêu cầu trên, mức độ khử SO₂ cần đạt tối thiểu 97%/ *Accordingly, the SO₂ removal efficiency shall be at least 97%.*
- Hệ thống khử NO_x/ *NO_x Removal System: Lắp mới hệ thống khử NO_x/*
Install a new NO_x removal system.
 - + Nồng độ NO_x (tại 6%O₂) trong khí thải đầu ra ống khói nhỏ hơn 120 mg/Nm³, đáp ứng QCVN 19:2024/BTNMT và có dự phòng/ *The NO_x concentration (at 6% O₂) in the stack outlet flue gas shall be less than 120 mg/Nm³, complying with QCVN 19:2024/BTNMT with additional margin.*
 - + Tương ứng với yêu cầu trên, mức độ khử NO_x cần đạt tối thiểu 88%/ *Accordingly, the required NO_x removal efficiency shall be at least 88%.*
- Tuổi thọ thiết bị: đồng bộ với tuổi thọ của nhà máy (> 12 năm)/ *Equipment lifetime shall be synchronized with the lifetime of the plant (>12 years).*

8. Quy mô đầu tư xây dựng:

- Lắp mới, nâng cấp, cải tạo, thay thế các hệ thống xử lý khí thải chính như sau để đáp ứng QCVN 19:2024/BTNMT/ *Installation, upgrading, renovation, and replacement of the main flue gas treatment systems to comply with QCVN 19:2024/BTNMT, including:*
 - + Đầu tư, lắp đặt mới hệ thống khử NO_x trong khí thải lò hơi của các tổ máy bao gồm các bộ khử NO_x công nghệ chọn lọc có xúc tác (SCR) kèm kết cấu khung giá đỡ; đầu nối đường khói; hệ thống chứa, chuẩn bị và cung cấp Amoniac với nhà bao che đồng bộ/ *Installation of new NO_x removal systems for boiler flue gas of generating units using Selective Catalytic Reduction (SCR) technology. This includes SCR reactors, supporting steel structures, flue gas duct connections, and an integrated ammonia storage, preparation, and supply system with an enclosed building.*
 - + Nâng cấp, cải tạo hệ thống ESP và các hệ thống thiết bị liên quan/ *Upgrading and renovation of the Electrostatic Precipitator (ESP) system and associated equipment.*
 - + Nâng cấp, cải tạo, thay thế một số bộ phận bên trong tháp FGD hiện hữu: thay thế các đầu phun dịch & hệ thống ống phân phối; thay thế bộ khử ẩm.../ *Upgrading, renovation, and partial replacement of internal components of existing Flue Gas Desulfurization (FGD) absorber towers, including replacement of spray nozzles, slurry distribution piping systems, and demisters...*

- Lắp mới, nâng cấp, cải tạo và thay thế các hệ thống phụ trợ và hệ thống phòng cháy chữa cháy liên quan/ *Installation, upgrading, renovation, and replacement of auxiliary systems and related fire protection and firefighting systems..*

9. Bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo Quyết định này/ *The basic design drawings are stamped and attached to this submission.*

10. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn

- Số bước thiết kế/ *Number of Design Steps*: Thiết kế 2 bước/ *Two-step design.*
- Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: QCVN 19:2024/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về khí thải công nghiệp và các Quy chuẩn, tiêu chuẩn được liệt kê chi tiết trong phần thuyết minh thiết kế cơ sở./ *QCVN 19:2024/BTNMT National Technical Regulation on Industrial Emissions and the regulations and standards are listed in detail in the explanatory notes of basic design.*

11. Tổng mức đầu tư xây dựng/ *Total investment capital*: Tổng mức đầu tư xây dựng: 3.705.237.052.857 đồng; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng/ *Total investment capital is 3,705,237,052,857, VND the value of cost items in the total construction investment as below:*

STT No.	Hạng mục Objects	Giá trị trước thuế	Thuế VAT	Giá trị sau thuế
		<i>Pre-tax value</i> VND	<i>Value added tax</i> VND	<i>Value after tax</i> VND
1	Chi phí xây dựng <i>Construction costs</i>	150.056.185.858	12.655.138.491	162.711.324.349
2	Chi phí thiết bị <i>Equipment costs</i>	2.941.051.776.554	248.036.542.627	3.189.088.319.181
3	Chi phí quản lý dự án <i>Project management costs</i>	23.962.268.925		23.962.268.925
4	Chi phí tư vấn <i>Consulting costs</i>	26.623.725.828	2.072.588.541	28.696.314.369
5	Chi phí khác <i>Others</i>	121.745.799.954	2.593.166.420	124.338.966.374
6	Chi phí dự phòng <i>Contingency costs</i>	163.171.987.856	13.267.871.804	176.439.859.660
	Tổng mức đầu tư <i>Total investment</i>	3.426.611.744.975	278.625.307.882	3.705.237.052.857

12. Tiến độ thực hiện dự án/ *Project implementation period*: Giai đoạn năm 2023 - 2026/ *From 2023 to 2026 period.*

13. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án/ *Investment capital sources and planned capital allocation according to project implementation schedule*: Vốn chủ sở hữu (20%) và vốn vay thương mại (80%) / *Equity capital (20%) and commercial loans (80%).*

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án/ *Project management organizational structure*: Thuê tư vấn quản lý dự án/ *Hiring of project management Consultant*.

II. DANH MỤC HỒ SƠ TÀI LIỆU KÈM THEO/ *LIST OF ATTACHED DOCUMENT*

1. Văn bản pháp lý:/ *Legal documents*

- Thông tư số 45/2024/TT-BTNMT ngày 30/12/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Ban hành quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về khí thải công nghiệp QCVN 19:2024/BTNMT/ *Circular No. 45/2024/TT-BTNMT dated December 30, 2024 of the Ministry of Natural Resources and Environment promulgating the National Technical Regulation on Industrial Emissions QCVN 19:2024/BTNMT*;
- Nghị quyết số 01/2017/NQ-NĐQN-ĐHĐCĐ ngày 20/3/2017 của Đại hội đồng cổ đông QTP thông qua chủ trương đầu tư Dự án nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý khí thải Nhà máy nhiệt điện Quảng Ninh/ *Resolution No. 01/2017/NQ-NĐQN-ĐHĐCĐ dated March 20, 2017 of the General Meeting of Shareholders of QTP approving the investment policy for the Project of Upgrading and Renovation of the Flue Gas Treatment System of Quang Ninh Thermal Power Plant*;
- Quyết định số 358/QĐ-NĐQN ngày 03/4/2017 của Hội đồng quản trị Công ty về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi, Thiết kế cơ sở và Quyết định đầu tư dự án Nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý khí thải Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh/ *Decision No. 358/QĐ-NĐQN dated April 3, 2017 of the Board of Directors approving the Feasibility Study Report, Basic Design and Investment Decision for the Project of Upgrading and Renovation of the Flue Gas Treatment System of Quang Ninh Thermal Power Plant*;
- Chỉ thị số 8306/CT-EVN ngày 26/12/2025, các Thông báo số 20/TB-EVN ngày 15/01/2026; số 102/TB-EVN ngày 17/3/2026 của EVN; Văn bản số 354/EVNGENCO1-TH ngày 06/3/2026 của EVNGENCO1; Văn bản số 1613/EVN-ĐT XD ngày 23/3/2026 của EVN; Tờ trình số 81/TTr-EVNGENCO1 ngày 11/4/2026 của EVNGENCO1/ *Directive No. 8306/CT-EVN dated December 26, 2025; Notifications No. 20/TB-EVN dated January 15, 2026 and No. 102/TB-EVN dated March 17, 2026 issued by EVN; Official Letter No. 354/EVNGENCO1-TH dated March 6, 2026 issued by EVNGENCO1; Official Letter No. 1613/EVN-ĐT XD dated March 23, 2026 issued by EVN; and Submission No. 81/TTr-EVNGENCO1 dated April 11, 2026 issued by EVNGENCO1*.
- Văn bản số 17/TĐ-SCT ngày 16/03/2026 của Sở Công thương tỉnh Quảng Ninh về việc thông báo kết quả thẩm định điều chỉnh BCNCKT

ĐT XD dự án Nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý khí thải Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh; Hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế cơ sở điều chỉnh dự án đã được đóng dấu thẩm định và kết quả rà soát, cập nhật tiến độ thực hiện dự án của các đơn vị tư vấn theo tiến độ được giao tại Văn bản số 1613/EVN-ĐT XD ngày 23/3/2026 của EVN./ *Official Letter No. 17/TĐ-SCT dated March 16, 2026 issued by the Quang Ninh Department of Industry and Trade regarding the notification of appraisal results for the adjusted Feasibility Study Report of the Project “Upgrading and Renovation of the Flue Gas Treatment System of Quang Ninh Thermal Power Plant”; the adjusted Feasibility Study Report and Basic Design dossiers of the Project have been duly appraised and stamped by the competent authority; and the results of review and update of the Project implementation schedule by the consulting firms in accordance with the schedule assigned under Official Letter No. 1613/EVN-ĐT XD dated March 23, 2026 issued by EVN.*

- Các văn bản quy phạm pháp luật và pháp lý có liên quan./ *Other relevant legal documents and regulations.*

2. Tài liệu khảo sát, thiết kế, tổng mức đầu tư:

- Quyển 1: Thuyết minh nghiên cứu khả thi./ *Volume 1: Feasibility Study Report.*
- Quyển 2: Thuyết minh thiết kế cơ sở./ *Volume 2: Basic Design Report.*
- Quyển 3: Báo cáo khảo sát hiện trạng nhà máy./ *Volume 3: Existing Plant Survey Report.*
- Quyển 4: Báo cáo điều kiện địa chất công trình./ *Volume 4: Geotechnical Investigation Report.*
- Báo cáo kết quả kiểm định kết cấu công trình xây dựng Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh của Công ty cổ phần Đầu tư công nghệ và tư vấn xây dựng NY tại Văn bản số 2011/2025/NY/BCKĐ-QN ngày 20/11/2025./ *Structural assessment report of Quang Ninh Thermal Power Plant issued by NY Technology Investment and Construction Consultancy JSC (Document No. 2011/2025/NY/BCKĐ-QN dated November 20, 2025).*
- Báo cáo kết quả thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi của Công ty cổ phần tư vấn xây dựng điện 1 (EVNPECC1)./ *Verification Report of the Feasibility Study Report by Power Engineering Consulting Company (EVNPECC1).*
- Văn bản số 17/TĐ-SCT ngày 16/3/2026 của Sở Công thương tỉnh Quảng Ninh về việc thông báo kết quả thẩm định điều chỉnh BCNCKT

ĐT XD dự án Nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý khí thải Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh; Hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế cơ sở điều chỉnh dự án đã được đóng dấu thẩm định và kết quả rà soát, cập nhật tiến độ thực hiện dự án của các đơn vị tư vấn theo tiến độ được giao tại Văn bản số 1613/EVN-ĐT XD ngày 23/3/2026 của EVN/ *Official Letter No. 17/TĐ-SCT dated March 16, 2026 issued by the Quang Ninh Department of Industry and Trade regarding the notification of appraisal results for the adjusted Feasibility Study Report of the Project “Upgrading and Renovation of the Flue Gas Treatment System of Quang Ninh Thermal Power Plant”; the adjusted Feasibility Study Report and Basic Design dossiers of the Project have been duly appraised and stamped by the competent authority, along with the results of the review and update of the Project implementation schedule by the consulting organizations in accordance with the schedule assigned under Official Letter No. 1613/EVN-ĐT XD dated March 23, 2026 issued by EVN.*

3. Hồ sơ năng lực của các nhà thầu: / *Contractor capability documents*

a) Nhà thầu tư vấn khảo sát, lập điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi: Viện Năng lượng (IE) / *Consultant for survey and preparation of adjusted Feasibility Study Report: Energy Institute (IE)*

- Hồ sơ năng lực: Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số BXD-00049599 ngày 09/08/2022. / *Construction capacity certificate No. BXD-00049599 dated August 9, 2022.*
- Chủ nhiệm thiết kế: Ông Nguyễn Văn Thọ - Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số BXD-00120053 ngày 21/01/2022. / *Chief Designer: Mr. Nguyen Van Thao – Practicing Certificate No. BXD-00120053 dated January 21, 2022.*
- Chủ trì thiết kế công nghệ: Ông Lê Nhuận Vĩ - Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số HAN-00109430 ngày 06/11/2025. / *Chief Process Engineer: Mr. Le Nhuan Vi – Practicing Certificate No. HAN-00109430 dated November 6, 2025.*
- Chủ trì thiết kế phần điện, đo lường, điều khiển: Ông Phạm Minh Quân - Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số HAN-00170208 ngày 06/10/2025. / *Chief Electrical, Instrumentation and Control Engineer: Mr. Pham Minh Quan – Practicing Certificate No. HAN-00170208 dated October 6, 2025.*
- Chủ trì thiết kế phần xây dựng: Ông Nguyễn Huy Thắng - Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số BXD-00136203 ngày 01/4/2022. / *Chief Civil Engineer: Mr. Nguyen Huy Thang – Practicing Certificate No. BXD-00136203 dated April 1, 2022.*

- Chủ trì lập tổng mức đầu tư và phân tích kinh tế tài chính: Bà Trương Thị Thu Phương - Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số BXD-00030642 ngày 12/9/2023./ *Chief Investment Cost & Financial Analyst: Ms. Truong Thi Thu Phuong – Practicing Certificate No. BXD-00030642 dated September 12, 2023.*
- b) Nhà thầu thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh: Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 1 (EVNPECC1)/ *Consultant for verification of adjusted Feasibility Study Report: Power Engineering Consulting JSC 1 (EVNPECC1)*
 - Hồ sơ năng lực: Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số BXD-00004090 ngày 21/10/2022./ *Construction capacity certificate No. BXD-00004090 dated October 21, 2022.*
 - Chủ nhiệm thẩm tra: Ông Nguyễn Thanh Tùng - Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số BXD-00005863 cấp ngày 30/11/2022./ *Chief Verifier: Mr. Nguyen Thanh Tung – Practicing Certificate No. BXD-00005863 dated November 30, 2022.*
 - Chủ trì thẩm tra phần công nghệ: Ông Lê Anh Đức - Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số BXD-00024189 cấp ngày 29/5/2020./ *Chief Verifier – Process: Mr. Le Anh Duc – Practicing Certificate No. BXD-00024189 dated May 29, 2020.*
 - Chủ trì thẩm tra phần điện, đo lường, điều khiển: Ông Dương Quốc Thắng - Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số BXD-00000142 ngày 21/01/2022./ *Chief Verifier – Electrical, Instrumentation and Control: Mr. Duong Quoc Thang – Practicing Certificate No. BXD-00000142 dated January 21, 2022.*
 - Chủ trì thẩm tra phần Xây dựng: Ông Nguyễn Hoàng Hải - Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số BXD-00013938 cấp ngày 01/02/2023./ *Chief Verifier – Civil: Mr. Nguyen Hoang Hai – Practicing Certificate No. BXD-00013938 dated February 1, 2023.*
 - Chủ trì thẩm tra Tổng mức đầu tư và phân tích kinh tế tài chính: Bà Tô Phương Anh - Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng BXD-00005902 cấp ngày 30/11/2022./ *Chief Verifier – Investment Cost & Financial Analysis: Ms. To Phuong Anh – Practicing Certificate No. BXD-00005902 dated November 30, 2022.*

III. KIẾN NGHỊ/ RECOMMENDATIONS

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 thông qua điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng công trình Nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý khí thải Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh như nêu trên/ *The Board of Directors respectfully submits to the 2026 Annual General Meeting of Shareholders for*

approval of the adjustment of the investment project to build the upgrading and renovation of the exhaust gas treatment system of Quang Ninh Thermal Power Plant as mentioned above.

Kính trình/ *Sincerely./* 

Nơi nhận:/Recipients:

- Như trên (trình thông qua)/*As above for approval;*
- HĐQT, BKS Cty/*The Board of Directors, Supervisory Board of the Company;*
- TGD (t/hiện)/*General Director (implement);*
- Lưu: VT, KHVT/*Archived: Office, Planning and Supplies Department.*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ ON BEHALF
OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHỦ TỊCH/ CHAIRMAN** 



Nguyễn Tuấn Anh